

TOÁN RỜI RẠC 2

CHƯƠNG 4

Giảng viên: Vũ Văn Thỏa

CHƯƠNG 4:

BÀI TOÁN TÌM ĐƯỜNG ĐI NGẮN NHẤT

- Khái niệm
- Đường đi ngắn nhất xuất phát từ 1 đỉnh
- Đường đi ngắn nhất giữa các cặp đỉnh

4.1 Khái niệm

■ Độ dài đường đi trên đồ thị có trọng số

Cho $G = (V, E)$ là một đồ thị có trọng số (có thể vô hướng hoặc có hướng).

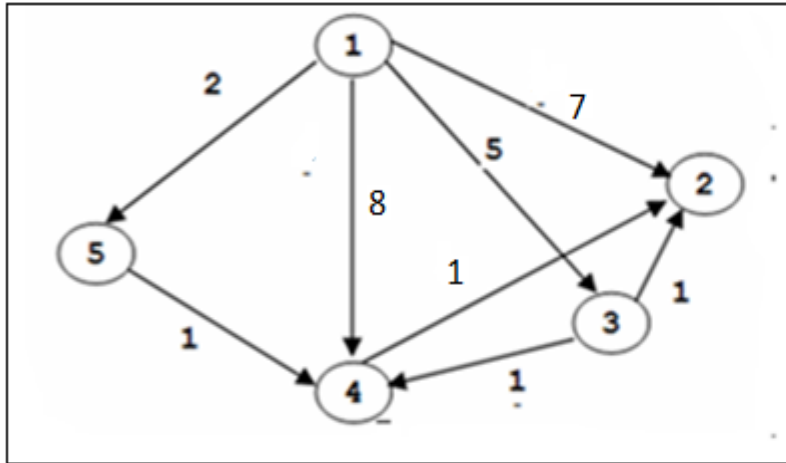
Xét đường đi (P) từ đỉnh u tới đỉnh $v \in G$ gồm dãy các đỉnh x_0, x_1, \dots, x_k , trong đó $x_0 = u$, $x_k = v$ và $(x_{i-1}, x_i) \in E$, $1 \leq i \leq k$.

Độ dài đường đi (P) là tổng các trọng số của tất cả các cạnh $(x_{i-1}, x_i) \in E$, $1 \leq i \leq k$.

Đường đi ngắn nhất

- **Đường đi ngắn nhất** từ đỉnh u đến đỉnh v trên đồ thị G là đường đi có **độ dài nhỏ nhất**.
- **Bài toán tìm đường đi ngắn nhất:**
 - (1) Tìm đường đi ngắn nhất xuất phát từ đỉnh s đến các đỉnh còn lại;
 - (2) Tìm đường đi ngắn nhất giữa các cặp đỉnh (u, v)

Ví dụ 1: Độ dài đường đi



	1	2	3	4	5
1	0	7	5	8	2
2	∞	0	∞	∞	∞
3	∞	1	0	1	∞
4	∞	1	∞	0	∞
5	∞	∞	∞	1	0

Đường đi từ đỉnh 1 đến đỉnh 4

(1): Đường đi $1 \rightarrow 3 \rightarrow 4$ có độ dài $5+1=6$;

(2): Đường đi $1 \rightarrow 4$ có độ dài 8;

(3): Đường đi $1 \rightarrow 5 \rightarrow 4$ có độ dài $2+1=3$;

\Rightarrow Đường đi ngắn nhất từ 1 đến 4 là $1 \rightarrow 5 \rightarrow 4$

4.2 Đường đi ngắn nhất xuất phát từ 1 đỉnh

- Thuật toán Dijkstra
- Thuật toán Bellman-Ford

4.2.1 Thuật toán Dijkstra

- Đặt bài toán
- Mô tả thuật toán
- Kiểm nghiệm thuật toán
- Cài đặt thuật toán
- Đánh giá thuật toán

1) Đặt bài toán:

Input: Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số $a[][]$ với **các phần tử ≥ 0** , trong đó

$a[i][j] = c_{ij}$ nếu cạnh nối i với j có trọng số c_{ij} ;

$a[i][j] = \infty$ nếu không có cạnh nối i với j ;

Đỉnh $s \in G$;

Output: Độ dài $d[v]$ đường đi ngắn nhất từ s đến v và $e[v]$ là đỉnh của cạnh $(e[v], v)$ thuộc đường đi từ s đến v ;

2) Mô tả thuật toán

Khởi tạo: $\forall v \in G: d[v] = a[s][v]; e[v] = s; vs[v] = 0;$

(1) Bắt đầu tìm kiếm từ s : $d[s] = 0; e[s] = 0; vs[s] = 1;$

(2) Tìm đỉnh u sao cho $d[u] = \min\{d[i] \mid vs[i] = 0\};$

Nếu không tìm được thì chuyển sang (5). Nếu tìm được thì sang (3).

(3) Đặt $vs[u] = 1;$

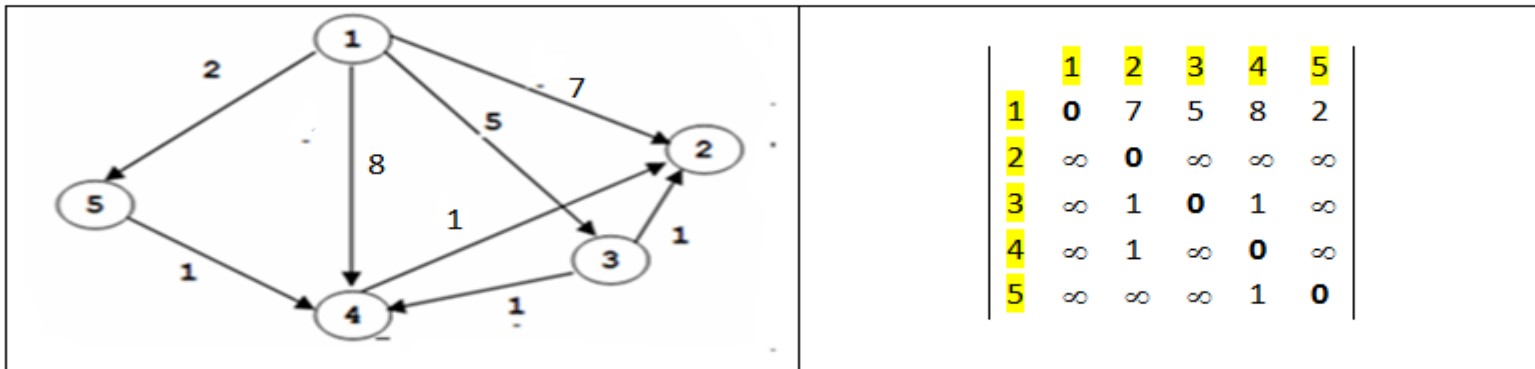
(4) Đối với tất cả $v \in G$ thỏa mãn $(vs[v] = 0) \ \& \ (d[v] > d[u] + a[u][v])$ thì thay thế:

$e[v] = u; d[v] = d[u] + a[u][v];$ và quay lại (2).

(5) Xuất $d[v]$ và đường đi từ s đến v .

3) Kiểm nghiệm thuật toán

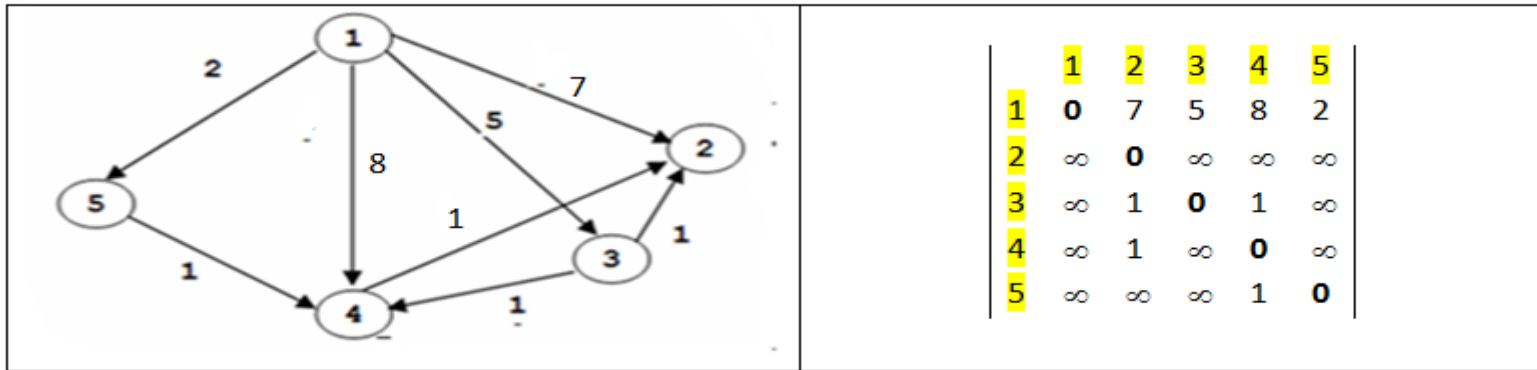
Ví dụ 2: Tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh $s=1$ trong đồ thị G :



Giải

Có $n=5$; $s=1$

Ví dụ 2: Đường đi ngắn nhất từ $s = 1$



Lập bảng:

Bước	d[1] e[1]	d[2] e[2]	d[3] e[3]	d[4] e[4]	d[5] e[5]	Đỉnh được gán nhãn
1	0 0	7 1	5 1	8 1	2 1	1
2		7 1	5 1	3 5	2 1	5
3		4 4	5 1	3 5		4
4		4 4	5 1			2
5			5 1			3

Ví dụ 2: Đường đi ngắn nhất từ $s=1$

Bước	$d[1] e[1]$	$d[2] e[2]$	$d[3] e[3]$	$d[4] e[4]$	$d[5] e[5]$	Đỉnh được gán nhãn
1	0 0	7 1	5 1	8 1	2 1	1
2		7 1	5 1	3 5	2 1	5
3		4 4	5 1	3 5		4
4		4 4	5 1			2
5			5 1			3

Kết luận:

Đường đi từ 1 đến 2: $2 \leftarrow 4 \leftarrow 5 \leftarrow 1$; Độ dài $d[2] = 4$

Đường đi từ 1 đến 3: $3 \leftarrow 1$; Độ dài $d[3] = 5$

Đường đi từ 1 đến 4: $4 \leftarrow 5 \leftarrow 1$; Độ dài $d[4] = 3$

Đường đi từ 1 đến 5: $5 \leftarrow 1$; Độ dài $d[5] = 2$

4) Cài đặt thuật toán

```
int n, s, a[100][100], d[100], e[100], vs[100];
void Dijkstra(int s){int u, v;
    for (v=1; v<= n; v++){d[v]= a[s][v]; e[v]=s;}
    d[s]= 0; e[s] = 0; vs[s]= 1;
    while (1){int u= 0, min= 32767;
        for (v=1; v<= n; v++) if (vs[v]==0 && d[v]< min){
            u= v; min= d[v];}
        if (u== 0) return; vs[u]= 1;
        for (v=1; v<=n; v++)
            if (vs[v]== 0 && d[v]> d[u]+a[u][v]) {d[v]= d[u] + a[u][v]; e[v] = u; }
        }
    }
```

5) Đánh giá thuật toán

- Thuật toán Dijkstra có độ phức tạp $O(n^2)$, n là số đỉnh của đồ thị G .
- Trong trường hợp cài đặt tối ưu, thuật toán Dijkstra có độ phức tạp $O(n \log n)$, n là số đỉnh của đồ thị G .

Ghi chú:

Trong thực tế thường sử dụng giải thuật trên vào bài toán tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh s đến t :

- **Input:** Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số $a[i][j]$ với các phần tử ≥ 0 , trong đó $a[i][j] = \max$ nếu không có cạnh nối i với j ; Hai đỉnh s và t ;
- **Output:** Độ dài ngắn nhất $d[t]$ và đường đi từ s đến t .

Thuật toán tìm đường đi ngắn nhất từ đỉnh s đến đỉnh t

Khởi tạo: với tất cả $v \in G$, $d[v] = \infty$; $e[v] = \text{null}$; $vs[v] = 0$;

(1) Bắt đầu tìm kiếm từ s : $d[s] = 0$; $e[s] = \text{null}$; $vs[s] = 1$;

(2) Tìm đỉnh u sao cho $d[u] = \min\{d[v] \mid vs[v] = 0\}$. Nếu không tìm được thì chuyển sang (5). Nếu tìm được thì sang (3).

(3) Đặt $vs[u] = 1$. Nếu $u = t$ thì chuyển sang (5); ngược lại chuyển sang (4);

(4) Đối với tất cả $v \in G$ thỏa mãn ($vs[v] = 0$) & ($d[v] > d[u] + a[u][v]$) thì thay thế:

$e[v] = u$; $d[v] = d[u] + a[u][v]$; và quay lại (2);

(5) Nếu $d[t] < \infty$ thì xuất $d[t]$ và đường đi từ s đến t ; nếu ngược lại xuất không có đường đi từ s đến t .

4.2.2 Thuật toán Bellman-Ford

- Đặt bài toán
- Mô tả thuật toán
- Kiểm nghiệm thuật toán
- Cài đặt thuật toán
- Đánh giá thuật toán

1) Đặt bài toán

- **Input:** Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số $a[][]$ không chứa chu trình âm, trong đó $a[i][j] = \max$ nếu không có cạnh nối i với j ; Đỉnh s ;
- **Output:** Độ dài $d[v]$ đường đi ngắn nhất từ s đến v và $e[v]$ là đỉnh đầu cạnh $(e[v], v)$ trên đường đi từ s đến v .

Nhận xét:

- Nếu G chứa chu trình âm thì sẽ tồn tại đỉnh v sao cho $d[v] \rightarrow -\infty$ khi thực hiện liên tiếp các phép duyệt các đỉnh theo chu trình âm.
- Nếu G không chứa chu trình âm thì với mọi đỉnh v đều có $d[v] > -\infty$.

2) Mô tả thuật toán

Khởi tạo: $d[v] = a[s][v]$; $e[v] = s$;

(1) $d[s] = 0$, $e[s] = 0$; $ok = 0$;

(2) Thực hiện $n-1$ lần lặp:

(2.1) $ok = 1$;

(2.2) Với mọi đỉnh $v \in V$ thực hiện:

Với mọi đỉnh $u \in V$ thực hiện:

Nếu $(d[v] > d[u] + a[u][v])$ thì thay thế:

$\{ e[v] = u; d[v] = d[u] + a[u][v]; ok = 0; \}$

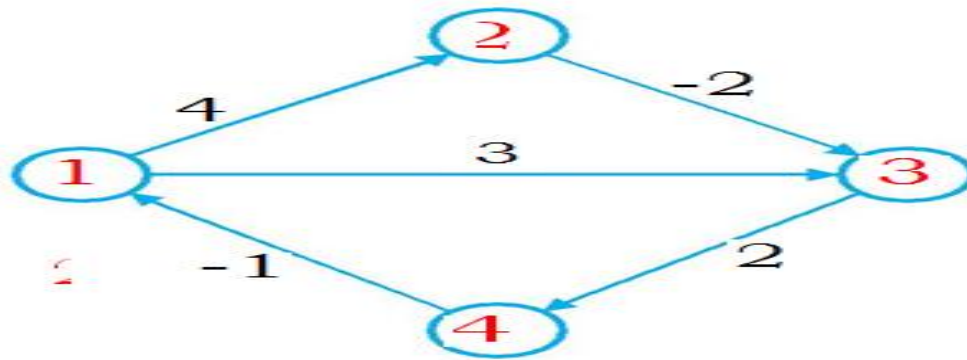
(2.3) Nếu $(ok = 1)$ chuyển (3);

(3) Nếu $(ok = 1)$ Xuất $d[v]$ và $e[v]$;

Nếu $(ok = 0)$ Xuất thông báo G chứa chu trình âm;

3) Kiểm nghiệm thuật toán

Ví dụ 3: Tìm đường đi ngắn nhất từ $s=1$ trên G :



Giải

G có số đỉnh $n=4$ và không chứa chu trình âm.

Đỉnh xuất phát $s=1$.

Cạnh nối đến 1: $4 \rightarrow 1$, trọng số -1 ; Cạnh nối đến 2: $1 \rightarrow 2$, trọng số 4 ; Cạnh nối đến 3: $1 \rightarrow 3$, trọng số 3 ; $2 \rightarrow 3$, trọng số -2 ;

Cạnh nối đến 4: $3 \rightarrow 4$, trọng số 2 .

Lập bảng:

- Cạnh nối đến 1: $4 \rightarrow 1$, trọng số -1;
- Cạnh nối đến 2: $1 \rightarrow 2$, trọng số 4;
- Cạnh nối đến 3: $1 \rightarrow 3$, trọng số 3; $2 \rightarrow 3$, trọng số -2;
- Cạnh nối đến 4: $3 \rightarrow 4$, trọng số 2.

Bước	$d[1] \mid e[1]$	$d[2] \mid e[2]$	$d[3] \mid e[3]$	$d[4] \mid e[4]$	ok?
Khởi tạo	0 0	4 1	3 1	$\infty \mid 1$	0
1	0 0	4 1	2 2	4 3	0
2	0 0	4 1	2 2	4 3	1

Bước	$d[1] \mid e[1]$	$d[2] \mid e[2]$	$d[3] \mid e[3]$	$d[4] \mid e[4]$	ok?
Khởi tạo	0 0	4 1	3 1	∞ 1	0
1	0 0	4 1	2 2	4 3	0
2	0 0	4 1	2 2	4 3	1

- Đường đi từ 1 đến 2: $2 \leftarrow 1$, độ dài $d[2] = 4$
- Đường đi từ 1 đến 3: $3 \leftarrow 2 \leftarrow 1$, độ dài $d[3] = 2$
- Đường đi từ 1 đến 4: $4 \leftarrow 3 \leftarrow 2 \leftarrow 1$, độ dài $d[4] = 4$

4) Cài đặt thuật toán

```
int n, s, a[100][100], d[100], e[100];
int BellmanFord(int s){int dem, u, v;
    for (v=1; v<= n; v++){d[v]= a[s][v]; e[v]=s;}
    d[s]= 0; e[s] = 0; int ok= 0;
    for (dem=1; dem<= n-1; dem++){ int ok= 1;
        for (v=1; v<=n; v++)
            for (u=1; u<=n; u++)
                if (d[v] > d[u] + a[u][v]) {
                    d[v] = d[u] + a[u][v]; e[v] = u;  ok= 0;}
    if (ok== 1) return(1);}
    return(0); }
```


5) Đánh giá thuật toán

- Thuật toán Bellman-ford có độ phức tạp $O(n^3)$, với n là số đỉnh của đồ thị G .

4.3 Đường đi ngắn nhất giữa các cặp đỉnh

- Đặt bài toán
- Thuật toán Floyd

4.3.1 Đặt bài toán

- **Input:** Đồ thị G gồm n đỉnh cho bởi ma trận trọng số $a[i][j]$ không chứa chu trình âm, trong đó $a[i][j] = \max$ nếu không có cạnh nối đỉnh i với j ;
- **Output:** Độ dài ngắn nhất $d[i][j]$ của đường đi từ i đến j và $e[i][j]$ là đỉnh đầu cạnh $(e[i][j], j)$ trên đường đi từ i đến j .

Phương pháp giải

- Có thể sử dụng Dijkstra(s) với $1 \leq s \leq n$; Độ phức tạp tính toán là $O(n^3)$.
- Có thể sử dụng BellmanFord(s) với $1 \leq s \leq n$; Độ phức tạp tính toán là $O(n^4)$.
- Thường sử dụng thuật toán Floyd.

4.3.2 Thuật toán Floyd

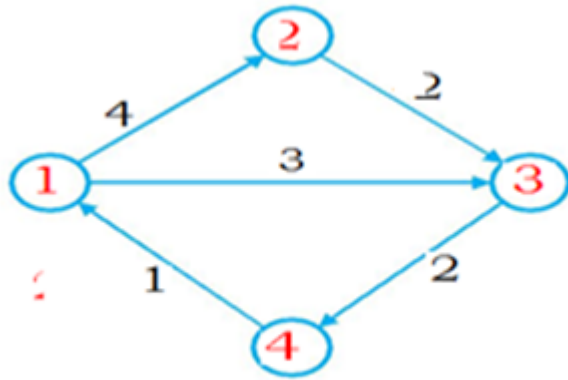
- Mô tả thuật toán
- Kiểm nghiệm thuật toán
- Cài đặt thuật toán
- Đánh giá thuật toán

1) Mô tả thuật toán

- Khởi tạo: $d[i][j] = a[i][j]$; $e[i][j] = i$;
- Với mọi $k \in G$, $i \in G$, $j \in G$ sao cho
 $(d[i][j] > d[i][k] + d[k][j])$ thì thay thế:
 $e[i][j] = k$; $d[i][j] = d[i][k] + d[k][j]$;
- Xuất kết quả:
 - + Nếu có đỉnh u mà $d[u][u] < 0$ thì xuất thông báo G chứa chu trình âm;
 - + Ngược lại xuất $d[i][j]$ và $e[i][j]$.

2) Kiểm nghiệm thuật toán

Ví dụ 4: Cho G



	1	2	3	4
1	0	4	3	∞
2	∞	0	2	∞
3	∞	∞	0	2
4	1	∞	∞	0

Tìm đường ngắn nhất đi giữa các cặp đỉnh sử dụng Floyd.

Lập bảng:

Khởi tạo:

	1	2	3	4
1	0 1	4 1	3 1	∞ 1
2	∞ 2	0 2	2 2	∞ 2
3	∞ 3	∞ 3	0 3	2 3
4	1 4	∞ 4	∞ 4	0 4

k= 1:

	1	2	3	4
1	0 1	4 1	3 1	∞ 1
2	∞ 2	0 2	2 2	∞ 2
3	∞ 3	∞ 3	0 3	2 3
4	1 4	5 1	4 1	0 4

k= 2:

	1	2	3	4
1	0 1	4 1	3 1	∞ 1
2	∞ 2	0 2	2 2	∞ 2
3	∞ 3	∞ 3	0 3	2 3
4	1 4	5 1	4 1	0 4

k= 3:

	1	2	3	4
1	0 1	4 1	3 1	5 3
2	∞ 2	0 2	2 2	4 3
3	∞ 3	∞ 3	0 3	2 3
4	1 4	5 1	4 1	0 4

k= 4:

	1	2	3	4
1	0 1	4 1	3 1	5 3
2	5 4	0 2	2 2	4 3
3	3 4	7 4	0 3	2 3
4	1 4	5 1	4 1	0 4

Kết luận:

k = 4:

	1	2	3	4
1	0 1	4 1	3 1	5 3
2	5 4	0 2	2 2	4 3
3	3 4	7 4	0 3	2 3
4	1 4	5 1	4 1	0 4

Đường đi từ 1 đến 2: $2 \leftarrow 1$; $d[1][2] = 4$	Đường đi từ 2 đến 1: $1 \leftarrow 4 \leftarrow 3 \leftarrow 2$; $d[2][1] = 5$
Đường đi từ 1 đến 3: $3 \leftarrow 1$; $d[1][3] = 3$	Đường đi từ 2 đến 3: $3 \leftarrow 2$; $d[2][3] = 2$
Đường đi từ 1 đến 4: $4 \leftarrow 3 \leftarrow 1$; $d[1][4] = 5$	Đường đi từ 2 đến 4: $4 \leftarrow 3 \leftarrow 2$; $d[2][4] = 4$
Đường đi từ 3 đến 1: $1 \leftarrow 4 \leftarrow 3$; $d[3][1] = 3$	Đường đi từ 4 đến 1: $1 \leftarrow 4$; $d[4][1] = 1$
Đường đi từ 3 đến 2: $2 \leftarrow 4 \leftarrow 3$; $d[3][2] = 7$	Đường đi từ 4 đến 2: $2 \leftarrow 1 \leftarrow 4$; $d[4][2] = 5$
Đường đi từ 3 đến 4: $4 \leftarrow 3$; $d[3][4] = 2$	Đường đi từ 4 đến 3: $3 \leftarrow 1 \leftarrow 4$; $d[4][3] = 4$

3) Cài đặt thuật toán

```
int n, a[100][100], d[100][100], e[100][100];
int Floyd(){int i, j, k;
    for (i=1; i<= n; i++)
        for (j=1; j<= n; j++){d[i][j]= a[i][j]; e[i][j]= i;}
    for (k=1; k<= n; k++)
        for (i=1; i<=n; i++)
            for (j=1; j<=n; j++)
                if (d[i][j] > d[i][k] + d[k][j]) {
                    d[i][j] = d[i][k] + d[k][j]; e[i][j] = k; }
    for (i= 1; i<= n; i++) if (d[i][i] < 0) return(0);
    return(1);
}
```

4) Đánh giá thuật toán

Thuật toán floyd có độ phức tạp $O(n^3)$, với n là số đỉnh của G

- Floyd có thể dùng để phát hiện chu trình âm:

Sau khi chạy thuật toán, nếu $D[u][u] < 0$ thì có chu trình âm đi qua đỉnh u .

Tổng kết chương 4

■ Về lý thuyết:

- Khái niệm đường đi và đường đi ngắn nhất
- Thuật toán Dijkstra
- Thuật toán Bellman-Ford
- Thuật toán Floyd

■ Về các dạng bài tập

- Viết chương trình mô tả thuật toán.
- Kiểm nghiệm các thuật toán.

Thảo luận



